ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 348 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh

Thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ ba khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Chương trình hành động số 34-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phù hợp với điều kiện thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của tỉnh.

- Phát huy vai trò của tỉnh Lạng Sơn là cửa ngõ giao thương quốc tế và "cảng cạn" chiến lược, kết nối Việt Nam với Trung Quốc và các nước ASEAN; khai thác hiệu quả hệ thống cửa khẩu, các hành lang kinh tế, mạng lưới giao thông và lợi thế liên kết vùng để thúc đẩy kết nối sản xuất, logistics, lưu thông, xuất nhập khẩu hàng hóa với hệ thống cảng biển và các trung tâm kinh tế lớn, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch thực hiện phải bám sát các nhiệm vụ được xác định tại Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Uỷ ban nhân dân tỉnh và từng cơ quan, đơn vị.

- Việc triển khai phải gắn chặt với thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn, phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế cửa khẩu, logistics, du lịch, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và các chương trình, đề án có liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường:

Tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của biển, kinh tế biển và yêu cầu xây dựng, phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh trong giai đoạn mới; tăng cường thông tin đối ngoại, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo; nâng cao nhận thức về bảo vệ chủ quyền quốc gia, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và phát triển kinh tế biển bền vững.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh và phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận của xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp để phấn đấu thực hiện thắng lợi, toàn diện các nội dung Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức, hiểu biết về biển, đại dương, kỹ năng sinh tồn, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, tránh thiên tai cho học sinh, sinh viên trong tất cả các bậc học, cấp học; thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu lao động của các ngành kinh tế, trong đó có các ngành kinh tế hướng biển.

d) Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia tuyên truyền, vận động cộng đồng và doanh nghiệp thực hiện phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; góp phần phát huy vai trò của tỉnh Lạng Sơn trong liên kết phát triển kinh tế biển quốc gia.

đ) Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh:

Quan tâm tuyên truyền, phổ biến về nội dung kế hoạch này đến các doanh nghiệp thành viên, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

2. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh, huy động nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển bền vững, tạo động lực phát triển kinh tế của tỉnh gắn với việc liên kết xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh

a) Sở Tài chính:

- Tham mưu triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tham mưu khuyến khích phát triển các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh kết nối với các tỉnh, thành phố ven biển. Đẩy mạnh thu hút nguồn lực từ các nhà đầu tư lớn, có công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến từ các nước phát triển; xã hội hoá đầu tư kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, dịch vụ và cung ứng dịch vụ, giải quyết dứt điểm các dự án chậm tiến độ, nhà đầu tư không đủ năng lực theo quy định.

b) Sở Xây dựng:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nội dung về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh gắn với tuyến hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và tuyến hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, bảo đảm phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối nguồn lực

c) Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn:

- Tập trung tham mưu phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, trọng tâm là phát triển kinh tế cửa khẩu, nâng cao hiệu quả hoạt động xuất nhập khẩu, dịch vụ logistics và trung chuyển hàng hóa; phát huy vai trò của Khu kinh tế cửa khẩu trong kết nối thị trường Trung Quốc, ASEAN với các trung tâm kinh tế, khu công nghiệp và hệ thống cảng biển của Việt Nam.

- Tập trung đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng tại các khu vực cửa khẩu thuộc phạm vi quản lý; tham mưu phát triển các công trình, hạ tầng phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, kho bãi, logistics và trung chuyển hàng hóa theo quy hoạch, kế hoạch và thẩm quyền được giao.

- Đẩy mạnh triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh theo Quyết định số 865/QĐ-TTg ngày 17/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện kết cấu hạ tầng, hệ thống công nghệ và các điều kiện cần thiết để tổ chức vận hành cửa khẩu thông minh theo lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành hoạt động tại khu vực cửa khẩu; phối hợp với các cơ quan chức năng trong triển khai cửa khẩu số, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, góp phần giảm thời gian, chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh của hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn. Nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh, hoàn thiện quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn theo quy định, bảo đảm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Khu kinh tế cửa khẩu; quan tâm phát triển hệ thống logistics, cảng cạn và các dịch vụ hỗ trợ hoạt động xuất nhập khẩu phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh và liên kết vùng.

- Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về vận tải và các cơ quan liên quan tạo điều kiện phát triển hoạt động vận tải hàng hóa kết nối

các cảng biển với các cửa khẩu của tỉnh Lạng Sơn, phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu trong Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

d) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

Tham mưu kết nối du lịch, khuyến khích phát triển du lịch văn hóa, tham quan di tích lịch sử kết hợp với sinh thái nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng, nâng cấp, mở rộng và xây dựng hệ thống nhà hàng, khách sạn, các điểm vui chơi, giải trí gắn với bảo tồn, khai thác có hiệu quả các điểm di tích danh thắng. Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; ưu tiên phát triển Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn theo định hướng Quy hoạch tỉnh; tạo thuận lợi, hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư thực hiện dự án quần thể khu du lịch sinh thái cáp treo Mẫu Sơn; tập trung quan tâm làm tốt công tác khai thác hiệu quả giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, bản sắc văn hóa các dân tộc; phát triển các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, cộng đồng, văn hóa, biên giới, mua sắm.

Tăng cường quảng bá, đẩy mạnh hợp tác với các tỉnh, thành phố ven biển và Quảng Tây Trung Quốc để mở thêm các tuyến du lịch, lữ hành.

đ) Sở Công Thương

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ phát triển dịch vụ logistics theo hướng hiện đại, toàn phần, thúc đẩy logistics liên vùng, kết nối với các trung tâm sản xuất, khu công nghiệp, trung tâm logistics và hệ thống cảng biển để phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu hàng hóa.

3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tham mưu đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của tỉnh; triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động số 150-CTr/TU, ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; ưu tiên phát triển hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu dùng chung; xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây, chuỗi khối (Blockchain), viễn thám và các công nghệ tiên tiến trong quản lý, sản xuất, logistics, thương mại điện tử, quản trị chuỗi cung ứng và hoạt động xuất nhập khẩu; đồng thời bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong quá trình chuyển đổi số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai

đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh, nhất là phát triển kinh tế cửa khẩu, logistics, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo, du lịch và dịch vụ; đẩy mạnh hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học để tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; khuyến khích hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; thúc đẩy thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ươm tạo doanh nghiệp, kết nối cung - cầu công nghệ nhằm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phòng, chống cháy rừng. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và bảo vệ rừng giúp tối ưu hóa công tác giám sát diễn biến tài nguyên, phòng, chống cháy rừng.

- Tiếp tục tham mưu triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, đô thị, quản lý tài nguyên, kiên quyết thu hồi các dự án có sử dụng đất chậm tiến độ, vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường; chủ động, tích cực thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chủ trì, phối hợp kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nhằm phát hiện kịp thời để có biện pháp xử lý, khắc phục theo quy định.

c) Sở Tài chính:

Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và cơ quan chức năng tham mưu các giải pháp khuyến khích doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh theo hướng kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải ra môi trường.

d) Thanh tra tỉnh

Rà soát, lựa chọn các dự án có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh để đưa vào kế hoạch thanh tra hằng năm, quyết định thanh tra đột xuất đối với các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về môi trường; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

đ) Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và cơ quan liên quan: tham mưu triển khai thực hiện tốt công tác trồng rừng mới, phát triển và khai thác hiệu quả lâm sản ngoài gỗ trên địa bàn. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư liên kết phát triển các vùng nguyên liệu gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, Nhân dân và cộng đồng về bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, đô thị, quản lý tài nguyên. Chủ động kiểm tra các dự án đầu tư trên địa quản lý có dấu hiệu, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, nhằm phát hiện kịp thời để có biện pháp xử lý, khắc phục theo quy định.

4. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu triển khai:

- Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn cho Nhân dân, người lao động và các hoạt động kinh tế, nhất là hoạt động kinh tế cửa khẩu; xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và lợi ích quốc gia, kết hợp phát triển kinh tế xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ ba khóa XIV về Chiến lược an ninh quốc gia; chủ động nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm, buôn lậu, tệ nạn xã hội.

5. Chủ động tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế

a) Sở Ngoại vụ:

- Tham mưu thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, chủ động nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, kiên quyết, kiên trì đấu tranh, bảo vệ chủ quyền và các lợi ích hợp pháp, chính đáng của quốc gia trên biển, chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch về vị trí, vai trò của biển, đảo đối với phát triển kinh tế, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng.

- Tham mưu củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, một số địa phương khác của Trung Quốc và các đối tác Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Pháp, Ý, Hoa Kỳ,…, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư, logistics, du lịch, giáo dục, y tế, nông nghiệp, khoa học và công nghệ,…; khai thác hiệu quả kết nối trên tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và tuyến hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài

(tham gia vào hành lang xuyên Á Nam Ninh - Singapore).

- Tham mưu đẩy mạnh hợp tác, tranh thủ sự hỗ trợ của các đối tác, các tổ chức quốc tế và khu vực để phát triển nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào các ngành bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

b) Sở Nội vụ:

Tham mưu thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, năng lực hội nhập quốc tế; tăng cường cử cán bộ, chuyên gia tham gia các chương trình hợp tác, nghiên cứu, đào tạo liên quan đến kinh tế biển, dịch vụ logistics và kết nối chuỗi cung ứng, phù hợp với điều kiện, định hướng phát triển của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp đã phân công tại Mục II Kế hoạch này; yêu cầu các sở, ngành tỉnh, Uỷ ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch **xong trước ngày 15 tháng 9 năm 2026** để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này. Gửi Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; chủ trì tham mưu tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế; các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan kịp thời có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;

(b/c)
- Thường trực Đản ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị có tên tại phần II;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh; các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học